

Bản án số: 48/2024/HS-ST

Ngày: 20.03.2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Bùi Tấn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Khoa.
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thế Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 316/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Chung Bá Kh, sinh ngày 03/4/1985; Nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu; Nơi ĐKTT: Số 243/29/2, đường N C T, phường R S, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Số 82, đường Đ C T, phường R S, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: thợ nhôm sắt; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chung Tân Tr (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc M (đã chết); Có vợ: Nguyễn Thị Kim Ch (đã ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/5/2020, bị Công an thành phố R G, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 3.500.000 đồng về hành vi Huỷ hoại và làm hư hỏng tài sản. Chưa nộp phạt, chưa xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2022 đến ngày 24/11/2023 (16 tháng 18 ngày) được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh cho đến nay.

2. Trần Lâm V, sinh ngày 20/02/1982; Tên gọi khác: V Khi; Nơi sinh: huyện G R, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 26/4, đường T Q C, phường A B, thành phố R G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa:

07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Út E và bà Lê Thị Tg; Có vợ: Trần Thị Hiếu; Con ruột: 01 người, sinh năm 2001; Tiền sự: Không;

* Tiền án: Ngày 09/01/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 14/6/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Riêng phần kết quả thi hành án vào ngày 03/10/2022 Trần Lâm V đã nộp xong số tiền tịch thu sung công quỹ Nhà nước và án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, chưa được xóa án tích.

* Nhân thân: Ngày 26/4/2004, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ra Quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc tại Cồn Cát, tỉnh Sóc Trăng, thời hạn 18 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 02/9/2005 chấp hành xong, đã xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022 đến ngày 09/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh.

Tuy nhiên, bị cáo đã chấp hành hình phạt tù từ ngày 25/5/2023 đến ngày 12/02/2024 (01 năm) đối với Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố R G đã xét xử lần đầu (Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 22/02/2023).

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người bị hại:*

+ Vũ Xuân V, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 18/1 N V S, phường A H, thành phố R G.

+ Nguyễn Thị T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 1043 L Q K, phường A H, thành phố R G.

(Người bị hại vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 1043 L Q K, phường A H, thành phố R G.

+ Nguyễn Văn H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 1043 L Q K, phường A H, thành phố R G.

+ Trần Thị Thúy N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Lô 3 Căn 8 khu dân cư A B, phường A B, thành phố R G

+ Tống Văn Kh, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 610 L Q K, phường A H, thành phố R G.

+ Bùi Phùng H1, sinh năm 1987. Địa chỉ: P2-45 đường 3/2, phường A H, thành phố R G.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 28/02/2022, do ghen tuông nên Hà Thị Cẩm Nh (là vợ của Vũ Xuân V) đi cùng Nguyễn Thị X đến quán nhậu S H Q ở số 606A đường L Q K, phường A H, thành phố R G của Nguyễn Thị Kim Ch để làm rõ vụ việc Chi thân quen với Vũ Xuân V thì giữa Ch và Nh xảy ra mâu thuẫn, hai bên cự cãi nhau và đánh nhau bằng tay, không gây thương tích. Lúc này, Ch cầm khúc sắt rượt đánh Nh thì được bà Nguyễn Thị T và Nguyễn Văn H (là cha, mẹ ruột của Ch) can ngăn. Nh thấy Ch cầm cây sắt nên bỏ chạy và cùng X đi về nhà. Cùng lúc này có Tống Văn Kh đi cùng Chung Bá Kh (Chung Bá Kh là chồng của Ch nhưng đã ly hôn) đến quán nhậu S H Q gặp Chi để đòi tiền chia tài sản sau ly hôn. Ch liền gọi điện thoại cho Vũ Xuân V đến quán để giải quyết sự việc. Khi V đến quán thì gặp Chung Bá Kh, hai bên lời qua tiếng lại và đánh nhau bằng tay nhưng không gây thương tích. Tống Văn Kh thấy vậy liền lấy điện thoại gọi cho Trần Lâm V (Vũ là cháu của Chung Bá Kh) nói với Vũ là Bá Kh bị V đánh. Lúc này, V đang ngồi uống rượu cùng nhóm bạn gồm Nguyên, Trọng, Tâm, Cường (chưa rõ nhân thân lai lịch) trên đường Lê Hồng Phong. V rủ cả nhóm đến quán nhậu S H Q, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atila Elizabet màu đỏ, biển số 68S1-6322 đi i trước còn Nguyên, Trọng, Tâm, Cường đi sau. Khi đến quán, V thấy Nguyễn Thị T đang đóng cửa rào liền tăng ga đụng mạnh vào cửa hàng rào làm cửa hàng rào đổ xuống đè vào gót chân trái của bà T gây thương tích. Cùng lúc này Nguyên, Trọng, Tâm, Cường cũng vừa đến. Lúc này Chung Bá Kh giật được cây sắt vuông dài khoảng 1,2 mét từ Vũ Xuân V và dùng cây sắt này đánh nhiều cái vào người của V. V cùng Nguyên, Trọng, Tâm, Cường chạy vào bên trong quán, V thấy Bá Kh đánh V liền lấy 01 khúc tre trong chậu kiểng đánh vào đầu V 01 cái làm V ngã xuống đất, Bá Kh, V cùng Nguyên, Trọng, Tâm, Cường tiếp tục cầm cây đánh V nhiều cái vào người làm V bất tỉnh. Nguyễn Thị Kim Ch và Trần Thị Thúy N vào can ngăn. Bá Kh, V, Nguyên, Trọng, Tâm, Cường không đánh nữa. Lúc này, Bá Kh đi vào phòng thu ngân gần đó lấy đầu thu camera thì ông H can ngăn không cho lấy, Kh liền dùng tay đánh ông H trúng vào vùng đầu rồi xô ông H lấy đầu thu và cùng Vũ, Nguyên, Trọng, Tâm, Cường bỏ đi. Vũ Xuân V và Nguyễn Thị T được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bình An, Kiên Giang.

Ngày 28/02/2022 Vũ Xuân V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích. Ngày 01/3/2022 Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích

Ngày 27/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G khởi tố vụ án, ngày 07/07/2022 khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Chung Bá Kh và Trần Lâm V để điều tra.

Ngày 05/11/2023 người bị hại Vũ Xuân V có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với Chung Bá Kh.

Ngày 15/8/2022 (BL 99) và ngày 14/11/2022 người bị hại Vũ Xuân V có đơn bãi nại xin rút yêu cầu khởi tố đối với Trần Lâm V. Ngày 14/11/2022 người bị hại Nguyễn Thị T rút yêu cầu khởi tố đối với Trần Lâm V.

Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại và những người bị hại cũng có đơn bãi nại cho các bị cáo.

* Ngày 22/02/2023 Tòa án nhân dân thành phố R G xét xử đối với các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V, về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 27/2023/HS-ST ngày 22/02/2023. Xử phạt: bị cáo Chung Bá Kh 01 năm 03 tháng tù và xử phạt bị cáo Trần Lâm V 01 (một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

* Ngày 24/3/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm tuyên hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố R G đối với bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V theo Bản án hình sự phúc thẩm số 127/2023/HS-PT ngày 06/9/2023.

* *Vật chứng trong vụ án:*

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen, biển số 68X1-526.36, đã qua sử dụng của Hà Thị Cẩm Nh.

- Các hung khí là dũ ba khúc; cây sắt vuông và khúc cây tre đã thất lạc. Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- 07 (bảy) ảnh chụp được in trên 2 trang giấy A4.

* **Tại Kết luận giám định thương tích số: 153/TgT ngày 22/3/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Nguyễn Thị T như sau:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vùng gót chân trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **03%** (ba phần trăm).
3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

* **Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 184/TgT ngày 04/4/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang đối với Vũ Xuân V như sau:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo vùng thái dương - đỉnh phải, ngực - bụng trái (vết 1, 2), lưng phải (vết 1, 2), cánh tay trái, khuỷu tay trái, cẳng tay phải và vùng gối phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng thái dương - đỉnh phải là: **01%** (Một phần trăm).

- Vùng ngực - bụng trái:
 - + Vết 1 là: **02%** (Hai phần trăm).
 - + Vết 2 là: **02%** (Hai phần trăm).
- Vùng lưng phải:
 - + Vết 1 là: **01%** (Một phần trăm).
 - + Vết 2 là: **02%** (Hai phần trăm).
- Cánh tay trái là: **02%** (Hai phần trăm).
- Khuỷu tay trái là: **01%** (Một phần trăm).
- Cẳng tay phải là: **01%** (Một phần trăm).
- Gối phải là: **01%** (Một phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **12%** (Mười hai phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Các thương tích do vật tày có cạnh gây nên.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V thống nhất với thương tích của người bị hại Vũ Xuân V và bà Nguyễn Thị T theo các Kết luận giám định thương tích nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì, đề nghị Tòa án căn cứ vào các Kết luận giám định nêu trên để xác định thương tích của người bị hại ông Văn, bà T và làm cơ sở xét xử vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 329/CT-VKSRG, ngày 24 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (vì thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh:* Đề nghị tuyên bố các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- *Về điều luật và hình phạt chính áp dụng đối với các bị cáo:*

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Chung Bá Kh** mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Lâm V** mức án 12 tháng tù.

- *Hình phạt bổ sung*: Không.
- *Biện pháp tư pháp*: Không.
- *Về xử lý vật chứng*: áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

+ Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen, biển số 68X1-526.36, đã qua sử dụng cho Hà Thị Cẩm Nh do không liên quan đến vụ án.

+ 07 (bảy) ảnh chụp được in trên 2 trang giấy A4. Lưu vào hồ sơ vụ án.

- *Về trách nhiệm dân sự*:

+ Người bị hại Vũ Xuân V yêu cầu bị cáo Kh phải bồi thường 49.000.000 đồng, bị cáo V phải bồi thường 49.000.000 đồng. Tổng cộng 98.000.000 đồng.

+ Bị cáo Chung Bá Kh đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố R G số tiền 25.000.000 đồng theo biên lai thu tiền ngày 21/11/2022 và ngày 07/12/2022. Đến ngày 30/5/2023 bị cáo Kh nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Cục Thi hành án tỉnh Kiên Giang. Tổng cộng, số tiền đã bồi thường là 30.000.000 đồng còn lại số tiền 19.000.000 đồng bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đề nghị HĐXX ghi nhận.

+ Bị cáo Trần Lâm V đã bồi thường cho bị hại Vũ Xuân V số tiền 40.000.000 đồng, số tiền còn lại 9.000.000 đồng bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, đề nghị HĐXX ghi nhận.

- Người bị hại Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo Trần Lâm V phải bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX miễn xét.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V thống nhất và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã truy tố. Đối với thương tích của người bị hại Vũ Xuân V, theo hồ sơ bệnh án thì chỉ ghi nhận Vũ Xuân V bị thương tích vùng đầu, khuỷu tay trái, vùng ngực và phía sau lưng (giám định 09%). Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/TgTn ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang và theo như nhận định của Bản án phúc thẩm số 127/2023/HS-PT ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang thì có thêm 03 vết thương ở cánh tay trái, cẳng tay trái và gối phải (giám định 04%). Bị cáo Kh và V xác nhận: Khi sự việc đánh nhau xảy ra thì bị cáo Chung Bá Kh dùng 01 cây sắt vuông khoản 1,2 mét đánh nhiều cái vào người của V; bị cáo Trần Lâm V dùng 01 khúc tre đánh vào đầu Văn 01 cái làm Văn ngã xuống đất, tiếp đó Bá Kh, V cùng Nguyên, Trọng, Tâm, Cường tiếp tục cầm cây đánh nhiều cái vào người làm Văn bất tỉnh. Do đó, việc Vũ Xuân V bị đa thương tích, trong đó có các vết thương ở cánh tay trái, cẳng tay trái và gối phải (giám định 04%)

là phù hợp diễn biến thực tế. Vì vậy, bị cáo Kh và V không có ý kiến phản đối hay khiếu nại gì đối với các thương tích của người bị hại Vũ Xuân V và tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vũ Xuân V là 12% được thể hiện trong Kết luận giám định nêu trên. Đề nghị HĐXX căn cứ vào kết luận giám định pháp y về thương tích số: 184/TgT ngày 04/4/2022 để làm cơ sở giải quyết vụ án và không yêu cầu trưng cầu giám định lại.

Về trách nhiệm dân sự, các bị cáo Kh và V đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền 98.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại Vũ Xuân V. Bị cáo Kh và V mỗi người bồi thường số tiền là 49.000.000 đồng. Bị cáo V đã bồi thường số tiền 40.000.000 đồng; số tiền còn lại 9.000.000 đồng, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho người bị hại V sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bị cáo Kh đã nộp tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố R G số tiền 30.000.000 đồng để bồi thường thiệt hại; Số tiền còn lại 19.000.000 đồng bị cáo Kh đồng ý tiếp tục bồi thường cho người bị hại V sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo V đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị T và bà T đã rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo V

- *Người bị hại Vũ Xuân V và bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa.* Quá trình điều tra, truy tố người bị hại ông Văn và bà T có đơn bãi nại, rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Kh và V (BL99 và 282-283). Bà T xác nhận bị cáo V đã bồi thường xong số tiền 57.270.000 đồng. Bà T không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường gì khác.

Tại phần nói lời sau cùng các bị cáo trình bày: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố R G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ và tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn; lời khai của các bị cáo, người bị hại, người làm chứng; kết luận giám định của các cơ quan có thẩm quyền; cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện:

[2.1] *Đối với hành vi của Chung Bá Kh và Trần Lâm V gây thương tích cho Vũ Xuân V:* Vào khoảng 21 giờ ngày 28/02/2022 tại quán nhậu S H Q ở số 606A đường L Q K, phường A H, thành phố R G, giữa Chung Bá Kh và Vũ Xuân V xảy ra mâu thuẫn với nhau, hai bên lời qua tiếng lại và đánh nhau bằng tay nhưng không gây thương tích. Ngay lúc này Tống Văn Kh lấy điện thoại gọi cho Trần Lâm V nói Chung Bá Kh bị đánh. Trần Lâm V cùng nhóm bạn Nguyên, Trọng, Tâm, Cường điều khiển xe mô tô đến quán. Khi đến quán, V thấy Nguyễn Thị T đang đóng cửa rào liền tăng ga đung mạnh vào cửa hàng rào làm cửa hàng rào đổ xuống đè vào gót chân trái của bà T gây thương tích, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà T là 03%. Sau khi gây thương tích cho bà T thì Trần Lâm V cùng Nguyên, Trọng, Tâm, Cường vào trong quán gặp Văn. Lúc này Chung Bá Kh giật được cây sắt vuông dài khoảng 1,2 mét từ Vũ Xuân V và dùng cây sắt này đánh nhiều cái vào người của V, còn Vũ lấy 01 khúc tre trong chậu kiểng đánh vào đầu V 01 cái làm V ngã xuống đất. Bá Kh, V cùng Nguyên, Trọng, Tâm, Cường tiếp tục cầm cây đánh nhiều cái vào vùng đầu, ngực, bụng, tay, chân của V gây thương tích. Hậu quả Vũ Xuân V bị thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Đồ vật mà các bị cáo Kh và V dùng để gây gây thương tích cho người bị hại V được xác định là hung khí nguy hiểm. Đồng thời, giữa các bị cáo và người bị hại V không quen biết, không có mâu thuẫn từ trước, nhưng chỉ với mâu thuẫn nhỏ các bị cáo sử dụng các hung khí nguy hiểm (cây sắt, khúc tre...) cùng các đối tượng khác Nguyên, Trọng, Tâm, Cường cùng nhau đánh liên tiếp người bị hại Vũ Xuân V bất tỉnh và gây ra nhiều thương tích trên cơ thể người bị hại, thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[2.2] *Đối với hành vi của Trần Lâm V gây thương tích cho bà Nguyễn Thị T.* Bị cáo Trần Lâm V được xác định là người gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Thị T, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Đồ vật mà bị cáo V gây ra thương tích cho người bị hại T được xác định là hung khí nguy hiểm thuộc trường hợp quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, theo yêu cầu của người bị hại Nguyễn Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thành phố R G đã khởi tố, truy tố bị cáo Trần Lâm V, trong cùng vụ việc với hành vi mà bị cáo V và Kh gây thương tích cho người bị hại Vũ Xuân V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (trong đó có hành vi bị cáo V gây thương tích cho bà T, quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự). Ngày 14/11/2022 người bị hại Nguyễn Thị T rút yêu cầu khởi tố đối với Trần Lâm V. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 282, Điều 299 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Lâm

V về hành vi gây thương tích cho bà Nguyễn Thị T. Về vật chứng, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự sẽ được xem xét giải quyết trong cùng vụ án này.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; giữa các bị cáo và người bị hại Vũ Xuân V không quen biết, không có mâu thuẫn từ trước, chỉ từ một nguyên cớ nhỏ, nhưng các bị cáo lại muốn giải quyết theo chiều hướng tiêu cực, sẵn sàng dùng bạo lực, dùng hung khí nguy hiểm để giải quyết sự việc và quyết tâm thực hiện bằng được hành vi gây thương tích cho người bị hại. Hành vi của các bị cáo là thể hiện bản tính hung hăng, côn đồ, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và xem thường pháp luật; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe mà còn gây tổn hại về tinh thần cho bị hại, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, để cá thể hóa hình phạt, cần xem xét đánh giá hành vi, mức độ, vai trò phạm tội của từng bị cáo. Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau trước khi thực hiện hành vi phạm tội; các bị cáo đều là những người giữ vai trò quyết định trong vụ án, là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp gây thương tích cho người bị hại Vũ Xuân V. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt sau này, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V có một tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Chung Bá Kh được xác định là không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã bồi thường **một phần thiệt hại cho người bị hại** để khắc phục hậu quả do các bị cáo gây ra là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người bị hại V có đơn bãi nại cho các bị cáo nên các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V đều có 02 tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 1 và có tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình. Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả do mình gây ra và người bị hại cũng có đơn bãi nại cho các bị cáo. **Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo.** Đồng thời thấy rằng, đối với bị cáo Chung Bá Kh, bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 15/7/2022 đến ngày 24/11/2023 là 16 tháng 18 ngày. Bị cáo Trần Lâm V, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt 01 năm tù, theo Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố R G đã xét xử lần đầu (Bản án số 27/2023/HSST ngày 22/02/2023).

Tại phiên tòa, nhận thấy các bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thời gian bị tạm giam và chấp hành án vừa qua cũng đủ để răn đe đối với các bị cáo. Do đó, không cần thiết tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo hòa nhập cộng đồng, được tiếp tục lao động, học tập trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố R G về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo và mức hình phạt đối với bị cáo V là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Về mức hình phạt 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Chung Bá Kh là tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, như đã phân tích nêu trên thời gian bị tạm giam vừa qua cũng đủ để răn đe đối với bị cáo nên không cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với các đối tượng tên Nguyên, Trọng, Tâm, Cường là những người cùng tham gia với bị cáo Kh và V gây thương tích cho Vũ Xuân V. Quá trình điều tra, truy tố các đối tượng nêu trên không có mặt ở địa phương, chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G chưa xem xét xử lý. **Do trong vụ án này, đối với các bị cáo đã được đưa ra xét xử. Nhận thấy, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết án đối với các bị cáo nên cần tuyên án đối với các bị cáo để đảm bảo nguyên tắc xét xử kịp thời. Kiến nghị, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G tiếp tục áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh cần thiết và hợp pháp; tiếp tục thu thập tài liệu bổ sung để làm rõ vai trò và hành vi của các**

đối tượng nêu trên, bảo đảm phát hiện chính xác và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Đối với hành vi lấy một đầu thu camera của Chung Bá Kh. Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau, nên HĐXX miễn xét.

[8] Về các vấn đề khác:

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho Hà Thị Cẩm Nh 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen, biển số 68X1-526.36, đã qua sử dụng, do không liên quan đến vụ án.

+ **Lưu vào hồ sơ vụ án** 07 (bảy) ảnh chụp được in trên 2 trang giấy A4

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Chung Bá Kh về việc tiếp tục bồi thường cho người bị hại Vũ Xuân V số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng), sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Người bị hại Vũ Xuân V được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R G để được nhận tổng cộng số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) do Chung Bá Kh giao nộp để bồi thường cho Vũ Văn Xuân, cụ thể: Số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0007137 ngày 26/11/2022; số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0007149, ngày 07/12/2022 và số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0007379, ngày 30/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố R G.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Lâm V về việc tiếp tục bồi thường cho người bị hại Vũ Xuân V số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng), sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Bị cáo Trần Lâm V đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại Nguyễn Thị T. Bà T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên HĐXX miễn xét.

- *Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm:*

+ Án phí hình sự: Bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ Án phí dân sự: Do giữa các bị cáo và người bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại và thuộc trường hợp yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Chung Bá Kh** 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 18 (mười tám) ngày tù, bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 15/7/2022 đến ngày 24/11/2023. Như vậy, bị cáo Chung Bá Kh đã chấp hành xong hình phạt tù.

2.2 Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Trần Lâm V** 01 (một) năm tù, trừ thời gian bị cáo đã chấp hành trước từ ngày 25/5/2023 đến ngày 11/02/2024 (01 năm), theo Bản án số 27/2023/HSST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố R G đã xét xử lần đầu. Như vậy, bị cáo Trần Lâm V đã chấp hành xong hình phạt tù.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 155, Điều 282, Điều 299 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ vụ án đối với bị cáo **Trần Lâm V**. Do người đã yêu cầu khởi tố là bà Nguyễn Thị T rút yêu cầu.

4. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Trả lại cho Hà Thị Cẩm Nh 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ - đen, biển số 68X1-526.36, đã qua sử dụng, do không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R G đã trao trả xong theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 20/QĐ-CSĐT-ĐTTH, ngày 10/5/2022.

+ Lưu vào hồ sơ vụ án 07 (bảy) ảnh chụp được in trên 02 trang giấy A4.

5. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Chung Bá Kh về việc tiếp tục bồi thường cho người bị hại Vũ Xuân V số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng), sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Người bị hại Vũ Xuân V được quyền liên hệ với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố R G để được nhận tổng cộng số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) do Chung Bá Kh giao nộp để bồi thường cho Vũ Văn Xuân, cụ thể: Số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0007137 ngày 26/11/2022; số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0007149, ngày 07/12/2022 và số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0007379, ngày 30/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố R G.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Lâm V về việc tiếp tục bồi thường cho người bị hại Vũ Xuân V số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng), sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

+ Người bị hại bà Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo Trần Lâm V bồi thường gì thêm, nên HĐXX miễn xét.

6. Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm d khoản 1 Điều 12; điểm b, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Án phí hình sự: Các bị cáo Chung Bá Kh và Trần Lâm V, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

+ Án phí dân sự: Do giữa các bị cáo và người bị hại thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại và thuộc trường hợp yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. R G;
- Cơ quan THA Dân sự TP. R G;
- Công an TP. R G;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tấn Nghĩa